



UBND QUẬN TÂN BÌNH
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

**TÌM HIỂU MỘT SỐ QUY ĐỊNH
CỦA PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ ĐỐI
VỚI HÀNH VI VI PHẠM VỀ THỰC
HIỆN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ**

(Trích Bộ Luật Hình sự năm 2015; Nghị định số 120/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu)



1. Hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm kiểm tra, khám sức khỏe ghi trong lệnh gọi kiểm tra hoặc khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng thì bị:

Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng (khoản 1 Điều 6 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

2. Hành vi cố ý không nhận lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự mà không có lý do chính đáng thì bị:

Phạt tiền từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng (khoản 2 Điều 6 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

3. Hành vi không chấp hành lệnh gọi kiểm tra, khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự thì bị:

Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng (khoản 4 Điều 6 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

4. Người được khám sức khỏe có hành vi gian dối làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của mình nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự thì bị:

Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng (điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

5. Hành vi đưa tiền, tài sản, hoặc lợi ích vật chất khác trị giá đến dưới 2.000.000 đồng cho cán bộ, nhân viên y tế hoặc người khác để làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của người được kiểm tra hoặc người được khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự thì bị:

Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng (điểm b khoản 3

Điều 6 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

6. Hành vi không có mặt đúng thời gian hoặc địa điểm tập trung ghi trong lệnh gọi nhập ngũ mà không có lý do chính đáng thì bị:

Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng và Buộc thực hiện nghĩa vụ quân sự (khoản 1 Điều 7 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

7. Hành vi gian dối nhằm trốn tránh thực hiện lệnh gọi nhập ngũ sau khi đã có kết quả khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự đủ điều kiện nhập ngũ theo quy định thì bị:

Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng và Buộc thực hiện nghĩa vụ quân sự (khoản 2 Điều 7 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

8. Hành vi không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ thì bị:

- Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng và Buộc thực hiện

nghĩa vụ quân sự (khoản 3 Điều 7 Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

- Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị **phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm** hoặc **phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm (Điều 332 BLHS)**

- Quân nhân dự bị mà không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ trong trường hợp có lệnh tổng động viên, lệnh động viên cục bộ, có chiến tranh hoặc có nhu cầu tăng cường cho lực lượng thường trực của quân đội để chiến đấu bảo vệ địa phương, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, thì bị **phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm** hoặc **phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm (Điều 333 BLHS)**

9. Hành vi không đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu đối với công dân nam đủ 17 tuổi trong năm thuộc diện phải đăng ký nghĩa vụ quân sự thì bị:

- Phạt cảnh cáo; Buộc thực hiện thủ tục đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu (khoản 1, Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 120/2013/NĐ-CP và Nghị định số 37/2022/NĐ-CP)

- Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không chấp hành đúng quy định của pháp luật về đăng ký nghĩa vụ quân sự hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị **phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm** hoặc **phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm (Điều 332 BLHS)**

10. Hành vi cố ý cản trở việc đăng ký nghĩa vụ quân sự, gọi nhập ngũ thì bị **phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm** hoặc **phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm (Khoản 1 Điều 335 BLHS)/.**

